**QUY TRÌNH MUA, BÁN TÀU BIỂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BIÊN SOẠN** | **THẨM ĐỊNH** | **PHÊ DUYỆT** |
|  | **TỔ SOP VIMC**  **TỔ TRƯỞNG** | **TỔNG GIÁM ĐỐC** |
|  |  |  |
|  | **Lê Đông** | **Nguyễn Cảnh Tĩnh** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Trang** | **Nội dung sửa đổi** |
|  |  | Xây dựng lần đầu |
|  |  |  |
|  |  |  |

**I. MỤC TIÊU**

Quy định thống nhất về nội dung, trình tự, thời gian thực hiện các bước trong việc mua, bán tàu biển.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, là các doanh nghiệp thuộc khối vận tải biển.

**III. TÀI LIỆU LIÊN QUAN**

Quy chế/Quy định về trình tự thủ tục và hồ sơ mua, bán tàu biển của doanh nghiệp.

**IV. CHÚ THÍCH**

**1. Giải thích thuật ngữ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cụm từ viết tắt** | **Giải thích** |
| BM | Biểu mẫu |
| Công ty | Các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thuộc khối vận tải biển |
| ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông của Công ty |
| HĐQT | Hội đồng quản trị của Công ty |
| BĐH | Ban điều hành của Công ty |
| HĐTĐ/HĐTL | Hội đồng thẩm định/Hội đồng thanh lý do HĐQT Công ty thành lập |
| RACI | Ma trận RACI là một kỹ thuật nhằm làm rõ các công việc, trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân hoặc đơn vị, viết tắt của các chữ:  + R = Responsible: Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công việc.  + A = Accountable: Đơn vị/Cá nhân trực tiếp thực hiện thẩm quyền quyết định/phê duyệt.  + C = Consulted: Đơn vị/Cá nhân được lấy ý kiến tham mưu.  + I = Informed: Đơn vị/Cá nhân được cung cấp thông tin khi có quyết định/phê duyệt. |

**2. Giải thích lưu đồ**

Các bước xử lý

Bắt đầu/Kết thúc

Kết nối các

bước xử lý

Điều kiện rẽ nhánh

Quy trình tiếp nối

Tài liệu đính kèm

**V. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

**1. Sơ đồ Quy trình** 

**2. Diễn giải các bước**

**Bước 1: Trình chủ trương mua/bán tàu biển**

- Căn cứ kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, BĐH lập Hồ sơ xin phê duyệt chủ trương mua/bán tàu biển.

- Đối với trường hợp mua/bán tàu biển phát sinh ngoài kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua; HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua bổ sung việc mua/bán tàu biển vào kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư hàng năm trước khi phê duyệt.

*1. Hồ sơ trình xin phê duyệt chủ trương mua tàu biển gồm:*

1.1. Tờ trình xin phê duyệt chủ trương mua tàu biển. Nội dung Tờ trình phải phân tích rõ sự phù hợp với kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư hàng năm và sự cần thiết của việc mua tàu; nhu cầu vận chuyển hàng hóa, biến động của thị trường mua tàu biển tại thời điểm mua tàu biển; loại tàu, tuổi tàu; dự kiến nguồn vốn mua tàu biển; thông số kỹ thuật cơ bản của tàu biển dự kiến mua/đóng mới; thông số kỹ thuật cơ bản của tàu dự kiến mua và các đề xuất, kiến nghị liên quan.

1.2. Các tài liệu kèm theo gồm:

+ Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua đối với việc mua tàu biển.

+ Tài liệu chứng minh các nội dung nêu tại Tờ trình.

*2. Hồ sơ trình xin phê duyệt chủ trương bán tàu biển gồm:*

2.1. Tờ trình xin phê duyệt chủ trương bán tàu biển. Nội dung Tờ trình phải nêu rõ sự phù hợp với kế hoạch SXKD hàng năm đã được phê duyệt và sự cần thiết của việc bán tàu; tuổi tàu, thông số kỹ thuật cơ bản của tàu; hiệu quả kinh doanh khai thác tàu trong 03 năm gần nhất.

2.2. Các tài liệu kèm theo gồm:

+ Kế hoạch SXKD hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua đối với việc bán tàu biển.

+ Tài liệu chứng minh các nội dung nêu tại Tờ trình.

**Bước 2:** Thẩm định chủ trương

- Hội đồng thẩm định/Hội đồng thanh lý xem xét, thẩm định các vấn đề về pháp lý, chuyên môn liên quan đến Hồ sơ xin phê duyệt chủ trương mua/bán tàu biển nếu đủ điều kiện.

**Bước 3:** Phê duyệt chủ trương

- ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương mua/bán tàu biển đối với đốivới dự án mua/bán tàu biển có giá trị >/=35% tổng giá trị tài sản.

- HĐQT phê duyệt đối với dự án mua/bán tàu biển có giá trị từ 5% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản hoặc được ĐHĐCĐ ủy quyền.

**Bước 4:** Trình dự án mua/bán tàu biển

*1. Đối với dự án mua tàu:*

- Căn cứ chủ trương mua tàu biển đã được phê duyệt, BĐH tiến hành tìm kiếm tàu biển phù hợp với nhu cầu khai thác, tình trạng kỹ thuật, dự kiến giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua tàu biển.

- Sau khi xác định được loại tàu phù hợp, trên cơ sở giá mua dự kiến và các chi phí liên quan; BĐH tiến hành lập Hồ sơ xin phê duyệt dự án mua tàu biển trình HĐQT

- Hồ sơ xin phê duyệt dự án mua tàu biển gồm:

(1) Tờ trình xin phê duyệt dự án mua tàu biển. Nội dung Tờ trình phải phân tích rõ về sự cần thiết của việc đầu tư mua tàu, hiệu quả đầu tư, một số nội dung chính của dự án mua tàu và những đề xuất, kiến nghị liên quan.

(2) Các tài liệu kèm theo gồm:

- Dự án mua tàu biển: Phân tích sự cần thiết của việc đầu tư mua tàu; loại tàu, tuổi tàu; thông số kỹ thuật cơ bản của tàu; giá mua tàu dự kiến; nguồn vốn mua tàu; tổng mức đầu tư dự kiến; hình thức mua tàu; phương án khai thác, hiệu quả kinh tế, khả năng thu hồi vốn; các chi phí liên quan đến việc mua tàu và các nội dung cần thiết khác (nếu có).

- Văn bản phê duyệt chủ trương mua tàu biển của cấp có thẩm quyền.

*2. Đối với dự án bán tàu:*

- Xác định thực trạng về kỹ thuật, giá trị còn lại của tàu biển cần bán.

- Xác định giá bán khởi điểm và dự kiến các chi phí liên quan đến giao dịch bán tàu biển.

- Lập Hồ sơ xin phê duyệt dự án bán tàu biển gồm:

(1) Tờ trình xin phê duyệt dự án bán tàu biển. Nội dung Tờ trình phải phân tích rõ sự cần thiết của việc bán tàu, hiệu quả của việc bán tàu, một số nội dung chính của dự án bán tàu và những đề xuất, kiến nghị liên quan.

(2) Các tài liệu kèm theo gồm:

- Dự án bán tàu biển. Nội dung dự án phải đảm bảo các nội dung: phân tích sự cần thiết của việc bán tàu; loại tàu, tuổi tàu; thông số kỹ thuật cơ bản và tình trạng kỹ thuật của tàu; giá trị còn lại của tàu; dự kiến hiệu quả kinh doanh tàu trong 03 năm tiếp theo; hiệu quả kinh doanh khai thác cả đời dự án; khả năng thu hồi đủ vốn đã đầu tư tàu; giá bán khởi điểm; giá bán dự kiến; hình thức bán tàu; các chi phí liên quan đến việc bán tàu và các nội dung cần thiết khác (nếu có).

- Văn bản phê duyệt chủ trương bán tàu biển của cấp có thẩm quyền.

- Bản sao các tài liệu liên quan.

**Bước 5:** Thẩm định dự án

- Trên cơ sở Hồ sơ xin phê duyệt dự án mua/bán tàu biển BĐH đã lập, Hội đồng thẩm định/Hội đồng thanh lý xem xét, thẩm định tính khả thi của dự án, các vấn đề về pháp lý, chuyên môn liên quan đến Hồ sơ dự án mua/bán tàu biển trình HĐQT phê duyệt.

**Bước 6:** Phê duyệt dự án

- Căn cứ Hồ sơ xin phê duyệt dự án mua/bán tàu biển, căn cứ Biên bản thẩm định của HĐTĐ/HĐTL; HĐQT ra Nghị quyết phê duyệt dự án mua/bán tàu biển.

**Bước 7:** Trình Hồ sơ quyết định mua/đóng mới tàu biển

- Căn cứ Nghị quyết phê duyệt dự án mua/bán tàu biển của HĐQT, BĐH tổ chức thực hiện các thủ tục mua/bán tàu biển theo nội dung của dự án.

- BĐH lập Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển

*1. Hồ sơ quyết định mua tàu biển gồm có:*

(1) Tờ trình về việc ban hành quyết định mua tàu biển. Nội dung Tờ trình phải nêu rõ kết quả thực hiện đấu thầu và đề nghị về việc lựa chọn tàu biển.

(2) Các tài liệu kèm theo gồm:

- Dự án mua tàu biển đã được phê duyệt, kèm theo Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt dự án mua tàu biển

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển

- Báo cáo giám định kỹ thuật tàu biển của Đăng kiểm Việt Nam hoặc của Đăng kiểm nước ngoài là thành viên của Hiệp hội các tổ chức phân cấp tàu biển quốc tế (IACS)

- Bản sao các giấy chứng nhận về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và bảo vệ môi trường của tàu do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với tàu đang khai thác

- Văn bản chấp thuận chủ trương cho vay của tổ chức tín dụng (nếu có).

*2. Hồ sơ quyết định bán tàu biển gồm:*

(1). Tờ trình về việc ban hành quyết định bán tàu biển. Nội dung tờ trình phải nêu rõ kết quả thực hiện đấu giá/kết quả chào hàng cạnh tranh.

(2). Các tài liệu kèm theo gồm:

- Dự án bán tàu biển đã được phê duyệt kèm theo Quyết định phê duyệt dự án.

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký tàu biển.

- Văn bản chấp thuận bán tàu của các tổ chức, cá nhân cho vay vốn, bảo lãnh liên quan đến tàu biển dự định bán hoặc của tổ chức, cá nhân đang nhận thế chấp tàu biển dự định bán.

- Bản sao các giấy chứng nhận về an toàn, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường của tàu do cơ quan có thẩm quyền cấp.

**Bước 8:** Thẩm định Hồ sơ

- Trên cơ sở Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển do BĐH lập, HĐTĐ/HĐTL xem xét ra Biên bản thẩm định Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển.

**Bước 9:** Ban hành Quyết định mua/bán tàu biển

- Căn cứ Biên bản thẩm định Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển của HĐTĐ/HĐTL, HĐQT ban hành Quyết định mua/bán tàu biển.

**Bước 10:** Triển khai thực hiện

- BĐH phối hợp cùng các tổ chức có liên quan thực hiện mua/bán tàu, ký kết hợp đồng và hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết cho tàu biển theo quy định của pháp luật.

**VI. RACI & KPI quy trình**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước thực hiện** | | **BĐH** | **HĐTĐ/HĐTL** | **HĐQT** | **ĐHĐCĐ** | **KPI** |
| **TT** | **Nội dung** |  |  |  |  |  |
| B1 | Trình chủ trương mua/bán tàu biển | R | C | I |  | Trong tháng 1 |
| B2 | Thẩm định chủ trương | C | A | I |  | Trong tháng 2 |
| B3 | Phê duyệt chủ trương | I | I | A (nếu <35% tổng giá trị TS)/A1 | A (nếu >35% tổng giá trị TS) | Tại ĐHĐCĐ |
| B4 | Trình dự án mua/bán tàu biển | R | C | I |  | Tháng 4 |
| B5 | Thẩm định dự án | C | A | I |  | Tháng 4 |
| B6 | Phê duyệt dự án | I | C | A |  | Tháng 4 |
| B7 | Trình Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển | R | C | I |  | Tháng 5 |
| B8 | Thẩm định Hồ sơ | C | A | I |  | Tháng 5 |
| B9 | Ban hành Quyết định mua/bán tàu biển | I | C | A |  | Tháng 5 |
| B10 | Triển khai thực hiện | R |  | I |  | Tháng 6 |

**VII. Rủi ro và kiểm soát**

| **Bước thực hiện** | | **Mối nguy** | **Rủi ro** | **Kiểm soát** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***TT*** | ***Nội dung*** |
| B1 | Trình chủ trương mua/bán tàu biển | Hồ sơ xin phê duyệt chủ trương không đạt yêu cầu | Hồ sơ không được phê duyệt | Tờ trình xin phê duyệt phải đầy đủ nội dung yêu cầu, đầy đủ các tài liệu kèm theo. |
| B2 | Thẩm định chủ trương | Thẩm định kéo dài thời gian | Không kịp thời hạn theo kế hoạch | Cần rà soát, xem xét các vấn đề về pháp lý, chuyên môn liên quan đến Hồ sơ xin phê duyệt trong thời gian sớm nhất |
| B3 | Phê duyệt chủ trương | Không phê duyệt/phê duyệt chậm. | Dự án không được chấp thuận về chủ trương. | Dự án đầu tư nằm trong kế hoạch đã được phê duyệt, Hồ sơ trình phê duyệt đáp ứng được yêu cầu. |
| B4 | Trình dự án mua/bán tàu biển | Tìm tàu biển để mua không đạt yêu cầu, thời gian tìm tàu kéo dài. | Xây dựng dự án kéo dài. | Xác định nhu cầu khai thác, dự kiến giá mua/đóng mới phù hợp nhu cầu và năng lực thực tế |
| B5 | Thẩm định dự án | Thẩm định kéo dài thời gian | Không kịp thời hạn theo kế hoạch | Cần rà soát, xem xét các vấn đề về pháp lý, chuyên môn liên quan đến Hồ sơ xin phê duyệt trong thời gian sớm nhất. |
| B6 | Phê duyệt dự án | Phê duyệt chậm/không được phê duyệt | Không kịp thời hạn theo kế hoạch | Hồ sơ xin phê duyệt dự án được lập đầy đủ nội dung theo yêu cầu, bám sát thời gian trình phê duyệt. |
| B7 | Trình Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển | Các tài liệu kèm theo không đảm bảo yêu cầu | Hồ sơ quyết đầu định đầu tư tàu không được HĐQT chấp thuận. | Cần thực hiện tìm kiếm tàu biển và giao dịch, đàm phán đúng tiêu chí đề ra, khẩn trương lập hồ sơ quyết định đầu tư tàu biển ngay sau khi có kết quả đàm phán. Hoàn tất hồ sơ sau khi giao dịch kết thúc. |
| B8 | Thẩm định Hồ sơ | Thẩm định kéo dài thời gian | Không kịp thời hạn theo kế hoạch | Cần rà soát, xem xét các vấn đề về pháp lý, chuyên môn liên quan đến Hồ sơ xin phê duyệt trong thời gian sớm nhất. |
| B9 | Ban hành Quyết định mua/bán tàu biển | Quyết định ban hành chậm | Không đảm bảo ngày bàn giao tàu | Bám sát thời gian trình phê duyệt. |
| B10 | Triển khai thực hiện | Thực hiện mua/bán tàu, ký kết hợp đồng và hoàn thiện các thủ tục pháp lý không đầy đủ, kéo dài thời gian | Không đảm bảo lịch trình mua/bán tàu | Rà soát các điều khoản hợp đồng, các thủ tục pháp lý cần thiết của tàu đảm bảo quy định của pháp luật. |

**VIII. Hồ sơ lưu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên hồ sơ lưu** | **Người lưu/Nơi lưu** | **Thời gian lưu** |
| 1 | Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch mua/bán tàu biển | HĐTĐ, BĐH, HĐQT | Theo quy định |
| 2 | Hồ sơ xin phê duyệt chủ trương mua/bán tàu biển | HĐTĐ, BĐH, HĐQT |
| 3 | Hồ sơ phê duyệt dự án mua/bán tàu biển | HĐTĐ, BĐH, HĐQT |
| 4 | Hồ sơ quyết định mua/bán tàu biển | HĐTĐ, BĐH, HĐQT |
| 5 | Biên bản thẩm định | HĐTĐ, BĐH, HĐQT |

**IX. Biểu mẫu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên biểu mẫu** | **Mã hiệu** |
| 1 | Biên bản thẩm định | BM01.BB.KQTĐ |